

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2025

## LỊCH THI CAO HỌC THÁNG 05/2025 HỌC TẠI TP.HCM

Kính gửi: Các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm;

Ban Đào tạo kính gửi các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm lịch thi kết thúc học phần tháng 05/2025 của học viên học tại TP.HCM. Đề nghị các Trường thành viên, Khoa, Viện, Trung tâm thông báo cho giảng viên và học viên biết để thực hiện các nội dung sau:

1. Học viên chuẩn bị thẻ học viên hoặc CCCD để Cán bộ coi thi kiểm tra theo quy chế.
2. Đối với hình thức thi trực tuyến (ONLINE):

- Phòng thi trong lịch thi dành cho Cán bộ coi thi đến UEH tổ chức thi. Riêng học viên sẽ THI ONLINE.

- Học viên xem lịch thi trên trang thông tin cá nhân <http://student.ueh.edu.vn/>

- Học viên học tại các cơ sở của UEH tại TP. HCM không đủ điều kiện về thiết bị, đường truyền để dự thi trực tuyến (theo Quy định số 4419/QĐ-ĐHK-TKT-KHĐT) đăng ký theo link: <http://dangkythi.ueh.edu.vn/> để được xếp thi trực tuyến tại phòng máy tính của UEH. Do số lượng máy vi tính có hạn; nếu số lượng học viên đăng ký vượt giới hạn thì thời gian thi, địa điểm thi trực tuyến tại Phòng máy UEH sẽ thay đổi có thể cách xa so với lịch thi đã thông báo. Thời hạn học viên đăng ký **từ ngày 21/4/2025 đến ngày 22/4/2025**. Kết quả đăng ký và thông tin lịch thi sẽ được cập nhật tại <https://daotao.ueh.edu.vn/category/tin-tuc/> vào **ngày 25/4/2025**.

- Danh sách học viên đưa vào lớp thi **trước ngày 21/4/2025** để học viên có đầy đủ thông tin về lịch thi trước khi đăng ký.

- Đề thi trực tuyến được sử dụng tài liệu thì chỉ được sử dụng tài liệu bản cứng, không được sử dụng file mềm hoặc tra cứu trên máy tính và các thiết bị khác.

3. Đối với hình thức thi tập trung:

- Học viên đến trường dự thi theo phòng thi và thời gian thi đúng trên Portal của học viên.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- B.BĐCL&KSNB;
- B.QTHT;
- B.TCKHĐT;
- Website B.ĐT;
- Lưu: VT, B.ĐT.

**KT. TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**

**ThS. Võ Thị Tâm**

| STT | Khóa học  | Ngành học                                          | Lớp HP          | Tên HP                              | Lớp SV       | SL | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                          | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                                            |
|-----|-----------|----------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------|--------------|----|----------|------------|---------------------------------|--------|-------------|--------|-------------------------------------------------------|
| 1   | Khóa 34.2 | Kế toán                                            | 24C1ADV60702101 | Hệ thống thông tin kế toán nâng cao | CH34TP2KN1UD | 17 | Thứ Hai  | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình    |        |             |        | Phạm Trà Lam, Lương Đức Thuận (001601, 001606)        |
| 2   | Khóa 34.2 | Kế toán                                            | 24C1ADV60702102 | Hệ thống thông tin kế toán nâng cao | CH34TP2KN2NC | 20 | Thứ Ba   | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình    |        |             |        | Nguyễn Phước Bảo Ân, Nguyễn Hữu Bình (000537, 001744) |
| 3   | Khóa 34.2 | Kinh doanh thương mại                              | 24C1PUR60305301 | Quản trị mua hàng                   | CH34TP2KM1UD | 27 | Thứ Bảy  | 10/05/2025 | Dự án                           |        |             |        | Đinh Thị Thu Oanh (000345)                            |
| 4   | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính                             | 24C1INV60502702 | Đầu tư tài chính                    | CH34TP2FN2NC | 39 | Thứ Bảy  | 10/05/2025 | Tự luận tập trung               | 08g45  | B1-502 (39) | B1     | Lê Đạt Chí (000694)                                   |
| 5   | Khóa 34.2 | Toán kinh tế                                       | 24C1SPE60802601 | Kinh tế lượng chuyên ngành          | CH34TP2DC1UD | 10 | Thứ Bảy  | 10/05/2025 | Tự luận tập trung               | 06g45  | B1-502 (10) | B1     | Nguyễn Thị Ngọc Miên (001895)                         |
| 6   | Khóa 33.2 | Chương trình Tài chính                             | 24C1COR60502901 | Định giá doanh nghiệp               | CH33TP2FN1UD | 37 | Chủ Nhật | 11/05/2025 | Tự luận tập trung               | 12g30  | B2-402 (37) | B2     | Nguyễn Thị Uyên Uyên (000507)                         |
| 7   | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe | 24C1STA60109501 | Phương pháp thống kê cho y tế       | CH34TP2SK1UD | 17 | Chủ Nhật | 11/05/2025 | Trắc nghiệm trực tuyến trên LMS | 12g30  | BOX-01 (17) | O      | Phạm Văn Hậu (009056)                                 |
| 8   | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe | 24C1HEA60109101 | Tổ chức và quản lý y tế             | CH34TP2SK1UD | 18 | Thứ Hai  | 12/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình    |        |             |        | Tô Gia Kiên (002896)                                  |

| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                                       | Lớp SV       | SL | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                    |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------|--------------|----|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-------------------------------|
| 9   | Khóa 34.2 | Quản trị kinh doanh                                       | 24C1STR60206602 | Quản trị nguồn nhân lực mang tính chiến lược | CH34TP2AD2NC | 38 | Thứ Hai | 12/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phan Quốc Tấn (001609)        |
| 10  | Khóa 34.2 | Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông | 24C1INF60900101 | Thiết kế thông tin và chiến lược nội dung    | CH34TP2TT1UD | 22 | Thứ Hai | 12/05/2025 | Dự án                        |        |       |        | Ngô Tấn Vũ Khanh (009462)     |
| 11  | Khóa 34.2 | Chương trình Ngân hàng                                    | 24C1ADV60604901 | Ngân hàng quốc tế nâng cao                   | CH34TP2NH1UD | 28 | Thứ Ba  | 13/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phan Chung Thủy (001126)      |
| 12  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính                                    | 24C1INT60500302 | Tài chính quốc tế                            | CH34TP2FN2NC | 19 | Thứ Ba  | 13/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Lê Thị Hồng Minh (001618)     |
| 13  | Khóa 34.2 | Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông | 24C1STA60900301 | Thống kê máy học                             | CH34TP2TT1UD | 22 | Thứ Ba  | 13/05/2025 | Dự án                        |        |       |        | Huỳnh Văn Đức (000701)        |
| 14  | Khóa 34.2 | Quản trị kinh doanh                                       | 24C1STR60206601 | Quản trị nguồn nhân lực mang tính chiến lược | CH34TP2AD1UD | 31 | Thứ Ba  | 13/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Bùi Thị Thanh (000226)        |
| 15  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính                                    | 24C1INT60500301 | Tài chính quốc tế                            | CH34TP2FN1UD | 36 | Thứ Năm | 15/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Khắc Quốc Bảo (000370) |
| 16  | Khóa 34.2 | Kinh doanh thương mại                                     | 24C1RET60304901 | Bán lẻ và tổ chức chuỗi cung ứng             | CH34TP2KM1UD | 21 | Thứ Năm | 15/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Ngọc Hòa (009097)      |

| STT | Khóa học  | Ngành học                       | Lớp HP          | Tên HP                                             | Lớp SV       | SL | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                              | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                                                   |
|-----|-----------|---------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------|--------------|----|----------|------------|-------------------------------------|--------|-------------|--------|--------------------------------------------------------------|
| 17  | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh doanh quốc tế | 24C1INT60306601 | Chiến lược tài chính và đầu tư quốc tế             | CH34TP2IB1NC | 26 | Thứ Sáu  | 16/05/2025 | Dự án                               |        |             |        | Nguyễn Văn Dũng (002360)                                     |
| 18  | Khóa 34.2 | Luật kinh tế                    | 24C1COM61104402 | Luật công ty và quản trị công ty                   | CH34TP2LA2NC | 40 | Thứ Bảy  | 17/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Trần Huỳnh Thanh Nghị, Dương Kim Thế Nguyên (000658, 001632) |
| 19  | Khóa 34.2 | Toán kinh tế                    | 24C1RES60802501 | Phương pháp nghiên cứu khoa học trong toán kinh tế | CH34TP2DC1UD | 10 | Thứ Bảy  | 17/05/2025 | Tiểu luận có thuyết trình tập trung | 06g45  | B1-409 (10) | B1     | Trần Thị Tuấn Anh (000669)                                   |
| 20  | Khóa 33.2 | Toán kinh tế                    | 24C1MAT60803601 | Mô hình toán kinh tế                               | CH33TP2DC1UD | 9  | Chủ Nhật | 18/05/2025 | Trắc nghiệm và tự luận tập trung    | 14g30  | B2-203 (9)  | B2     | Nguyễn Thị Thu Vân (002261)                                  |
| 21  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính          | 24C1INV60502701 | Đầu tư tài chính                                   | CH34TP2FN1UD | 17 | Chủ Nhật | 18/05/2025 | Tự luận tập trung                   | 14g30  | B2-108 (17) | B2     | Trần Thị Hải Lý (001153)                                     |
| 22  | Khóa 34.2 | Luật kinh tế                    | 24C1CON61104502 | Luật hợp đồng                                      | CH34TP2LA2NC | 36 | Thứ Hai  | 19/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Nguyễn Thị Anh (001449)                                      |
| 23  | Khóa 34.2 | Kinh doanh thương mại           | 24C1GLO60304601 | Kinh doanh toàn cầu trong kỷ nguyên số             | CH34TP2KM1UD | 18 | Thứ Hai  | 19/05/2025 | Dự án                               |        |             |        | Dương Ngọc Hồng (009389)                                     |
| 24  | Khóa 34.2 | Chương trình Ngân hàng          | 24C1MOD60600201 | Ngân hàng thương mại hiện đại                      | CH34TP2NH1UD | 28 | Thứ Hai  | 19/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Trần Thị Xuân Hương (000506)                                 |
| 25  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính          | 24C1RES60502501 | Phương pháp nghiên cứu khoa học trong tài chính    | CH34TP2FN1UD | 36 | Thứ Hai  | 19/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Lê Thị Phương Vy (001154)                                    |
| 26  | Khóa 34.2 | Quản trị kinh doanh             | 24C1ADV60206401 | Quản trị điều hành nâng cao                        | CH34TP2AD1UD | 31 | Thứ Ba   | 20/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Hồ Tiến Dũng (000228)                                        |

| STT | Khóa học  | Ngành học                                          | Lớp HP          | Tên HP                                          | Lớp SV       | SL | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                              | Giờ BD | Phòng       | CS Thi | Giảng viên                |
|-----|-----------|----------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------------------|--------------|----|---------|------------|-------------------------------------|--------|-------------|--------|---------------------------|
| 27  | Khóa 34.2 | Chương trình Ngân hàng                             | 24C1ADV60602801 | Chính sách tiền tệ nâng cao                     | CH34TP2NH1UD | 28 | Thứ Ba  | 20/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Trương Thị Hồng (000195)  |
| 28  | Khóa 34.2 | Chương trình Tài chính                             | 24C1RES60502502 | Phương pháp nghiên cứu khoa học trong tài chính | CH34TP2FN2NC | 19 | Thứ Ba  | 20/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Phùng Đức Nam (001146)    |
| 29  | Khóa 34.2 | Quản trị kinh doanh                                | 24C1ADV60206501 | Quản trị chất lượng nâng cao                    | CH34TP2AD1UD | 33 | Thứ Tư  | 21/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Diệp Quốc Bảo (001738)    |
| 30  | Khóa 34.2 | Quản trị kinh doanh                                | 24C1ADV60206502 | Quản trị chất lượng nâng cao                    | CH34TP2AD2NC | 39 | Thứ Tư  | 21/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Nguyễn Tấn Trung (001779) |
| 31  | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh doanh quốc tế                    | 24C1GLO60304602 | Kinh doanh toàn cầu trong kỷ nguyên số          | CH34TP2IB1NC | 39 | Thứ Tư  | 21/05/2025 | Dự án                               |        |             |        | Nguyễn Kim Thảo (000655)  |
| 32  | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe | 24C1HEA60103201 | Quản trị chất lượng cơ sở y tế                  | CH34TP2SK1UD | 17 | Thứ Tư  | 21/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Ngô Thị Ánh (000215)      |
| 33  | Khóa 34.2 | Toán kinh tế                                       | 24C1NUM60802901 | Giải tích số                                    | CH34TP2DC1UD | 10 | Thứ Bảy | 24/05/2025 | Tiểu luận có thuyết trình tập trung | 06g45  | B1-409 (10) | B1     | Lê Thành Trung (002793)   |
| 34  | Khóa 34.2 | Quản trị kinh doanh                                | 24C1ADV60206402 | Quản trị điều hành nâng cao                     | CH34TP2AD2NC | 39 | Thứ Hai | 26/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình        |        |             |        | Đặng Hữu Phúc (001736)    |
| 35  | Khóa 34.2 | Chương trình Kinh doanh quốc tế                    | 24C1EXP60305903 | Kinh doanh xuất nhập khẩu                       | CH34TP2IB1NC | 28 | Thứ Hai | 26/05/2025 | Dự án                               |        |             |        | Trần Thị Anh Tâm (009773) |

| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                                        | Lớp SV       | SL | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                                                                                  |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------------|--------------|----|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 36  | Khóa 34.2 | Luật kinh tế                                              | 24C1COM61104401 | Luật công ty và quản trị công ty              | CH34TP2LA1UD | 16 | Thứ Hai | 26/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Huỳnh Thanh Nghi,<br>Dương Kim Thế Nguyên (000658, 001632)                                             |
| 37  | Khóa 34.2 | Kế toán                                                   | 24C1ADV60702202 | Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo nâng cao         | CH34TP2KN2NC | 17 | Thứ Ba  | 27/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Thị Giang Tân,<br>Nguyễn Trí Trí, Nguyễn Thị Thu Hiền, Trần Khánh Lâm (000514, 001532, 001592, 001959) |
| 38  | Khóa 34.2 | Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông | 24C1DAT60900201 | Phân tích dữ liệu                             | CH34TP2TT1UD | 23 | Thứ Ba  | 27/05/2025 | Dự án                        |        |       |        | Hoàng Anh (002621)                                                                                          |
| 39  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1ADV60206702 | Chiến lược marketing nâng cao                 | CH34TP1AD2UD | 56 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Lê Nhật Hạng (009028)                                                                                       |
| 40  | Khóa 34.1 | Thống kê kinh tế                                          | 25D1ADV60900402 | Khai phá dữ liệu nâng cao                     | CH34TP1TK1UD | 12 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Dự án                        |        |       |        | Võ Văn Hải (002748)                                                                                         |
| 41  | Khóa 34.1 | Chương trình Ngân hàng                                    | 25D1FIN60602901 | Quản trị định chế tài chính và hiệp ước Basel | CH34TP1NH1UD | 32 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Từ Nhu (001522)                                                                                      |

| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                                   | Lớp SV       | SL | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                                                    |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------|--------------|----|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-------------------------------------------------------------------------------|
| 42  | Khóa 34.1 | Chương trình Kinh doanh quốc tế                           | 25D1GLO60301602 | Marketing toàn cầu                       | CH34TP1IB1NC | 40 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Đinh Tiên Minh (000657)                                                       |
| 43  | Khóa 34.1 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe        | 25D1HEA60108901 | Kinh tế lượng dành cho lĩnh vực sức khỏe | CH34TP1SK1UD | 25 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trương Đăng Thụy (001086)                                                     |
| 44  | Khóa 34.1 | Kế toán                                                   | 25D1RES60701702 | Phương pháp nghiên cứu kế toán           | CH34TP1KN2NC | 35 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Thị Thu, Hoàng Việt Huy, Nguyễn Hoàng Tố Loan (000943, 002556, 009355) |
| 45  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1STR60703804 | Kế toán quản trị chiến lược              | CH34TP1AD4NC | 37 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Huỳnh Lợi (000534)                                                            |
| 46  | Khóa 34.1 | Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông | 25D1DIG60900901 | Phân tích marketing số                   | CH34TP1TT1UD | 27 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hoàng Anh (002621)                                                            |
| 47  | Khóa 34.1 | Marketing                                                 | 25D1SER60307601 | Marketing dịch vụ                        | CH34TP1MR1NC | 37 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Dự án                        |        |       |        | Đặng Văn Thạc (002529)                                                        |
| 48  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1STR60703801 | Kế toán quản trị chiến lược              | CH34TP1AD1UD | 54 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trịnh Hiệp Thiện (001464)                                                     |

| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                              | Lớp SV       | SL | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                            |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|-------------------------------------|--------------|----|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-------------------------------------------------------|
| 49  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1ADV60206703 | Chiến lược marketing nâng cao       | CH34TP1AD3UD | 54 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Viết Bằng (009363)                             |
| 50  | Khóa 34.1 | Kinh doanh thương mại                                     | 25D1BUS60306701 | Phân tích kinh doanh và dự báo      | CH34TP1KM1UD | 26 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Lê Hoàng Long (010414)                                |
| 51  | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính                                    | 25D1COR60502101 | Điều hành công ty cổ phần đại chúng | CH34TP1FN4NC | 34 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Thị Hồng Nhâm (009593)                         |
| 52  | Khóa 34.1 | Chương trình Quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường | 25D1COR61700601 | Quản trị doanh nghiệp bền vững      | CH34TP1SM1UD | 31 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phạm Thái Bình (009697)                               |
| 53  | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính                                    | 25D1FIN60500502 | Quản trị rủi ro tài chính           | CH34TP1FN2UD | 17 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Lê Thị Hồng Minh (001618)                             |
| 54  | Khóa 34.1 | Kế toán                                                   | 25D1RES60701701 | Phương pháp nghiên cứu kế toán      | CH34TP1KN1UD | 21 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hoàng Việt Huy, Nguyễn Hoàng Tổ Loan (002556, 009355) |
| 55  | Khóa 34.1 | Chương trình Quản trị bệnh viện                           | 25D1STR60703805 | Kế toán quản trị chiến lược         | CH34TP1BV1UD | 18 | Thứ Hai | 05/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Huỳnh Lợi (000534)                                    |
| 56  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1ADV60206704 | Chiến lược marketing nâng cao       | CH34TP1AD4NC | 20 | Thứ Ba  | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Cao Quốc Việt (000089)                                |
| 57  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1ADV60206802 | Tài chính nâng cao cho nhà quản trị | CH34TP1AD2UD | 29 | Thứ Ba  | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Dương Sơn (001887)                               |



| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                                 | Lớp SV       | SL | Thứ    | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                            |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------|--------------|----|--------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-------------------------------------------------------|
| 58  | Khóa 34.1 | Kế toán                                                   | 25D1ENV60702501 | Kế toán quản trị môi trường            | CH34TP1KN2NC | 31 | Thứ Ba | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Huỳnh Đức Lộng (000204)                               |
| 59  | Khóa 34.1 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe        | 25D1FIN60202701 | Quản trị tài chính cơ sở y tế          | CH34TP1SK1UD | 25 | Thứ Ba | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Thị Thanh Phương, Đinh Thị Liễu (001630, 009434) |
| 60  | Khóa 34.1 | Chương trình Ngân hàng                                    | 25D1PER60603101 | Tài chính cá nhân                      | CH34TP1NH1UD | 30 | Thứ Ba | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Thị Hồng Nhung (002393)                        |
| 61  | Khóa 34.1 | Chương trình Quản trị bệnh viện                           | 25D1ADV60202901 | Quản trị chiến lược bệnh viện nâng cao | CH34TP1BV1UD | 24 | Thứ Ba | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Phạm Xuân Lan (000224)                                |
| 62  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1ADV60206803 | Tài chính nâng cao cho nhà quản trị    | CH34TP1AD3UD | 51 | Thứ Ba | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Hữu Thọ (001610)                               |
| 63  | Khóa 34.1 | Kinh doanh thương mại                                     | 25D1CUS60305201 | Quản trị quan hệ khách hàng            | CH34TP1KM1UD | 36 | Thứ Ba | 06/05/2025 | Dự án                        |        |       |        | Đỗ Thị Hải Ninh (009354)                              |
| 64  | Khóa 34.1 | Chương trình Quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường | 25D1ENV61700801 | Đánh giá tác động môi trường và xã hội | CH34TP1SM1UD | 31 | Thứ Ba | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Thị Vân Hà (002514)                            |
| 65  | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính                                    | 25D1FIN60500503 | Quản trị rủi ro tài chính              | CH34TP1FN3UD | 31 | Thứ Ba | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Hoàng Thụy Bích Trâm (001915)                  |

| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                                               | Lớp SV       | SL | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                            |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------|--------------|----|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-------------------------------------------------------|
| 66  | Khóa 34.1 | Kế toán                                                   | 25D1INT60702401 | Kế toán quốc tế                                      | CH34TP1KN1UD | 23 | Thứ Ba  | 06/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Thị Thu Hiền (001592)                          |
| 67  | Khóa 34.1 | Chương trình Kinh doanh quốc tế                           | 25D1HUM60305101 | Quản trị nguồn nhân lực và lãnh đạo toàn cầu         | CH34TP1IB1NC | 41 | Thứ Tư  | 07/05/2025 | Dự án                        |        |       |        | Nguyễn Thị Huyền Trang (010092)                       |
| 68  | Khóa 34.1 | Chương trình Quản trị bệnh viện                           | 25D1ECO60209101 | Kinh tế và tài chính dành cho nhà quản trị bệnh viện | CH34TP1BV1UD | 24 | Thứ Tư  | 07/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Thị Thanh Phương, Đinh Thị Liễu (001630, 009434) |
| 69  | Khóa 34.1 | Kinh doanh thương mại                                     | 25D1GLO60301601 | Marketing toàn cầu                                   | CH34TP1KM1UD | 33 | Thứ Tư  | 07/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Đinh Tiên Minh (000657)                               |
| 70  | Khóa 34.1 | Chương trình Quản trị bền vững doanh nghiệp và môi trường | 25D1PRI61700901 | Nguyên lý tài chính bền vững                         | CH34TP1SM1UD | 31 | Thứ Tư  | 07/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Bùi Thị Mai Hoài (000491)                             |
| 71  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1STR60703803 | Kế toán quản trị chiến lược                          | CH34TP1AD3UD | 40 | Thứ Tư  | 07/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Lê Đoàn Minh Đức (009776)                             |
| 72  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1ADV60206804 | Tài chính nâng cao cho nhà quản trị                  | CH34TP1AD4NC | 46 | Thứ Năm | 08/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Trần Dương Sơn (001887)                               |
| 73  | Khóa 34.1 | Chương trình Kinh doanh quốc tế                           | 25D1BUS60306702 | Phân tích kinh doanh và dự báo                       | CH34TP1IB1NC | 40 | Thứ Năm | 08/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Hà Quang An (009595)                                  |

| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                                                                 | Lớp SV       | SL | Thứ     | Ngày thi   | HT Thi                       | Giờ BD | Phòng | CS Thi | Giảng viên                                          |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------------------------------------------|--------------|----|---------|------------|------------------------------|--------|-------|--------|-----------------------------------------------------|
| 74  | Khóa 34.1 | Chương trình Kinh tế và Quản trị lĩnh vực sức khỏe        | 25D1HEA60103001 | Kinh tế sức khỏe                                                       | CH34TP1SK1UD | 24 | Thứ Năm | 08/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Võ Tất Thắng (001432)                               |
| 75  | Khóa 34.1 | Chương trình Ngân hàng                                    | 25D1QUA60603001 | Phương pháp nghiên cứu định lượng trong lĩnh vực ngân hàng - tài chính | CH34TP1NH1UD | 49 | Thứ Năm | 08/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Hữu Huân (001892)                            |
| 76  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1STR60703802 | Kế toán quản trị chiến lược                                            | CH34TP1AD2UD | 55 | Thứ Năm | 08/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Lê Đình Trục (000526)                               |
| 77  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh                                       | 25D1ADV60206801 | Tài chính nâng cao cho nhà quản trị                                    | CH34TP1AD1UD | 54 | Thứ Sáu | 09/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Ngô Quang Huân (000194)                             |
| 78  | Khóa 34.1 | Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông | 25D1ADV60900401 | Khai phá dữ liệu nâng cao                                              | CH34TP1TT1UD | 30 | Thứ Sáu | 09/05/2025 | Dự án                        |        |       |        | Ngô Tấn Vũ Khanh (009462)                           |
| 79  | Khóa 34.1 | Marketing                                                 | 25D1GLO60307701 | Kinh doanh toàn cầu trong kỷ nguyên số                                 | CH34TP1MR1NC | 36 | Thứ Sáu | 09/05/2025 | Dự án                        |        |       |        | Nguyễn Kim Thảo (000655)                            |
| 80  | Khóa 35.1 | Thống kê kinh tế                                          | 25D1MAC60104101 | Kinh tế vĩ mô                                                          | CH35TP1TK1UD | 18 | Thứ Sáu | 09/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Võ Tất Thắng (001432)                               |
| 81  | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính công                               | 25D1PER60402101 | Quản trị thực hiện trong khu vực công                                  | CH34TP1PF1UD | 27 | Thứ Sáu | 09/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình |        |       |        | Nguyễn Huỳnh Như Ý, Phạm Thái Bình (002907, 009697) |

| STT | Khóa học  | Ngành học              | Lớp HP          | Tên HP                                              | Lớp SV                     | SL | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                          | Giờ BD | Phòng                     | CS Thi | Giảng viên                                                         |
|-----|-----------|------------------------|-----------------|-----------------------------------------------------|----------------------------|----|----------|------------|---------------------------------|--------|---------------------------|--------|--------------------------------------------------------------------|
| 82  | Khóa 34.1 | Chương trình Ngân hàng | 25D1PER60603102 | Tài chính cá nhân                                   | CH34TP1NH2NC               | 33 | Thứ Sáu  | 09/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình    |        |                           |        | Nguyễn Thị Hồng Nhung (002393)                                     |
| 83  | Khóa 34.1 | Toán kinh tế           | 25D1ADV60803001 | Điều khiển tối ưu trong Kinh tế năng cao            | CH34TP1DC1UD               | 14 | Thứ Bảy  | 10/05/2025 | Tự luận tập trung               | 08g45  | B1-409 (14)               | B1     | Tạ Thị Nguyệt Nga (002739)                                         |
| 84  | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính | 25D1DER60503403 | Sản phẩm phái sinh                                  | CH34TP1FN3UD               | 13 | Thứ Bảy  | 10/05/2025 | Trắc nghiệm trực tuyến trên LMS | 06g45  | BOX-01 (13)               | O      | Nguyễn Hoàng Thụy Bích Trâm (001915)                               |
| 85  | Khóa 32.2 | Quản trị kinh doanh    | 25D1MAN60202201 | Phương pháp định lượng dành cho quản trị và quản lý | CH32TP2AD1NC_BS            | 11 | Chủ Nhật | 11/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình    |        |                           |        | Lê Nhật Hạnh (009028)                                              |
| 86  | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính | 25D1DER60503401 | Sản phẩm phái sinh                                  | CH34TP1FN1UD               | 10 | Chủ Nhật | 11/05/2025 | Trắc nghiệm trực tuyến trên LMS | 14g30  | BOX-01 (10)               | O      | Phùng Đức Nam (001146)                                             |
| 87  | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính | 25D1COR60502902 | Định giá doanh nghiệp                               | CH34TP1FN2UD               | 25 | Chủ Nhật | 11/05/2025 | Tự luận tập trung               | 12g30  | B2-405 (25)               | B2     | Từ Thị Kim Thoa (000209)                                           |
| 88  | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính | 25D1COR60502901 | Định giá doanh nghiệp                               | CH34TP1FN1UD               | 44 | Chủ Nhật | 11/05/2025 | Tự luận tập trung               | 12g30  | B2-403 (22) ; B2-404 (22) | B2     | Nguyễn Thị Uyên Uyên (000507)                                      |
| 89  | Khóa 35.1 | Quản lý công           | 25D1MIC60102601 | Kinh tế vi mô dành cho khu vực công                 | CH35TP1QC1UD               | 16 | Thứ Hai  | 12/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình    |        |                           |        | Nguyễn Lê Hoàng Thụy Tô Quyên (009547)                             |
| 90  | Khóa 35.1 | Quản lý công           | 25D1MAC60102701 | Kinh tế vĩ mô dành cho khu vực công                 | CH35TP1QC1UD, CH34TP2QC1UD | 32 | Thứ Ba   | 13/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình    |        |                           |        | Nguyễn Lê Hoàng Thụy Tô Quyên, Phạm Quang Anh Thư (009547, 010032) |

| STT | Khóa học  | Ngành học                   | Lớp HP          | Tên HP                                                 | Lớp SV       | SL | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                           | Giờ BD | Phòng        | CS Thi | Giảng viên                    |
|-----|-----------|-----------------------------|-----------------|--------------------------------------------------------|--------------|----|----------|------------|----------------------------------|--------|--------------|--------|-------------------------------|
| 91  | Khóa 34.1 | Quản trị kinh doanh         | 25D1ADV60206701 | Chiến lược marketing nâng cao                          | CH34TP1AD1UD | 55 | Thứ Tư   | 14/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |              |        | Lê Nhật Hạnh (009028)         |
| 92  | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính công | 25D1ADV60401801 | Tài chính công nâng cao                                | CH34TP1PF1UD | 29 | Thứ Tư   | 14/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |              |        | Bùi Thị Mai Hoài (000491)     |
| 93  | Khóa 34.1 | Marketing                   | 25D1BUS60306703 | Phân tích kinh doanh và dự báo                         | CH34TP1MR1NC | 35 | Thứ Tư   | 14/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |              |        | Hà Quang An (009595)          |
| 94  | Khóa 34.1 | Chương trình Ngân hàng      | 25D1FIN60602902 | Quản trị định chế tài chính và hiệp ước Basel          | CH34TP1NH2NC | 26 | Thứ Tư   | 14/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |              |        | Nguyễn Quốc Anh (000600)      |
| 95  | Khóa 34.1 | Luật kinh tế                | 25D1LAW61105101 | Luật và tài chính                                      | CH34TP1LA1UD | 42 | Thứ Tư   | 14/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |              |        | Nguyễn Thành Trân (010161)    |
| 96  | Khóa 34.1 | Luật kinh tế                | 25D1PUB61105601 | Công chức và công vụ trong quản lý Nhà nước về kinh tế | CH34TP1LA1UD | 11 | Thứ Năm  | 15/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình     |        |              |        | Thái Thị Tuyết Dung (002081)  |
| 97  | Khóa 34.1 | Toán kinh tế                | 25D1STO60802801 | Mô hình ngẫu nhiên và ứng dụng                         | CH34TP1DC1UD | 14 | Thứ Bảy  | 17/05/2025 | Tự luận tập trung                | 08g45  | B1-404 (14)  | B1     | Nguyễn Hữu Thái (001108)      |
| 98  | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính      | 25D1COR60502903 | Định giá doanh nghiệp                                  | CH34TP1FN3UD | 28 | Thứ Bảy  | 17/05/2025 | Tự luận tập trung                | 06g45  | B1-404 (28)  | B1     | Nguyễn Thị Uyên Uyên (000507) |
| 99  | Khóa 34.1 | Kế toán                     | 25D1ADV60702301 | Kế toán công nâng cao                                  | CH34TP1KN1UD | 18 | Thứ Bảy  | 17/05/2025 | Vấn đáp trực tuyến               | 06g45  | VPK.KTO (18) | O      | Phạm Quang Huy (001435)       |
| 100 | Khóa 34.1 | Kinh tế chính trị           | 25D1LOG61000201 | Logic học                                              | CH34TP1KC1NC | 18 | Chủ Nhật | 18/05/2025 | Tự luận tập trung                | 14g30  | B2-109 (18)  | B2     | Bùi Xuân Thanh (000430)       |
| 101 | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính      | 25D1FIN60501904 | Kinh tế lượng tài chính                                | CH34TP1FN4NC | 39 | Chủ Nhật | 18/05/2025 | Trắc nghiệm và tự luận tập trung | 12g30  | B2-108 (39)  | B2     | Trần Hoài Nam (009440)        |

| STT | Khóa học  | Ngành học                                                 | Lớp HP          | Tên HP                             | Lớp SV       | SL | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                               | Giờ BD | Phòng            | CS Thi | Giảng viên                                            |
|-----|-----------|-----------------------------------------------------------|-----------------|------------------------------------|--------------|----|----------|------------|--------------------------------------|--------|------------------|--------|-------------------------------------------------------|
| 102 | Khóa 34.1 | Kế toán                                                   | 25D1ADV60702302 | Kế toán công năng cao              | CH34TP1KN2NC | 39 | Chủ Nhật | 18/05/2025 | Vấn đáp trực tuyến                   | 12g30  | VPK.KTO (39)     | O      | Phạm Quang Huy, Phan Thị Thúy Quỳnh (001435, 001519)  |
| 103 | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính                                    | 25D1FIN60501902 | Kinh tế lượng tài chính            | CH34TP1FN2UD | 20 | Chủ Nhật | 18/05/2025 | Trắc nghiệm và tự luận tập trung     | 12g30  | B2-203 (20)      | B2     | Phùng Đức Nam (001146)                                |
| 104 | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính                                    | 25D1FIN60501901 | Kinh tế lượng tài chính            | CH34TP1FN1UD | 48 | Chủ Nhật | 18/05/2025 | Trắc nghiệm và tự luận tập trung     | 12g30  | B2-109 (48)      | B2     | Nguyễn Thị Diễm Kiều (009252)                         |
| 105 | Khóa 34.1 | Chương trình Công nghệ thiết kế thông tin và truyền thông | 25D1NAT60901001 | Xử lý ngôn ngữ tự nhiên            | CH34TP1TT1UD | 29 | Chủ Nhật | 18/05/2025 | Tiểu luận có thuyết trình trực tuyến | 12g30  | VPK.CNT TKD (29) | O      | Nguyễn Mạnh Tuấn (002057)                             |
| 106 | Khóa 34.1 | Kinh tế chính trị                                         | 25D1ECO61000801 | Đường lối kinh tế của ĐCSVN        | CH34TP1KC1NC | 19 | Thứ Bảy  | 24/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình         |        |                  |        | Hoàng Xuân Sơn (001161)                               |
| 107 | Khóa 34.1 | Toán kinh tế                                              | 25D1MAT60803601 | Mô hình toán kinh tế               | CH34TP1DC1UD | 14 | Thứ Bảy  | 24/05/2025 | Trắc nghiệm và tự luận tập trung     | 08g45  | B1-402 (14)      | B1     | Nguyễn Thị Thu Vân (002261)                           |
| 108 | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính                                    | 25D1FIN60501903 | Kinh tế lượng tài chính            | CH34TP1FN3UD | 33 | Thứ Bảy  | 24/05/2025 | Trắc nghiệm và tự luận tập trung     | 06g45  | B1-402 (33)      | B1     | Phùng Đức Nam (001146)                                |
| 109 | Khóa 34.1 | Luật kinh tế                                              | 25D1INT61104601 | Luật kinh doanh quốc tế (Nâng cao) | CH34TP1LA1UD | 53 | Chủ Nhật | 25/05/2025 | Tiểu luận không thuyết trình         |        |                  |        | Nguyễn Thị Thu Hiền, Đinh Khương Duy (009524, 010309) |

| STT | Khóa học  | Ngành học              | Lớp HP          | Tên HP                    | Lớp SV       | SL | Thứ      | Ngày thi   | HT Thi                          | Giờ BD | Phòng                     | CS Thi | Giảng viên                 |
|-----|-----------|------------------------|-----------------|---------------------------|--------------|----|----------|------------|---------------------------------|--------|---------------------------|--------|----------------------------|
| 110 | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính | 25D1FIN60500501 | Quản trị rủi ro tài chính | CH34TP1FN1UD | 48 | Chủ Nhật | 25/05/2025 | Trắc nghiệm trực tuyến trên LMS | 12g30  | BOX-01 (24) ; BOX-02 (24) | O      | Trần Ngọc Thơ (000498)     |
| 111 | Khóa 34.1 | Chương trình Tài chính | 25D1FIN60500504 | Quản trị rủi ro tài chính | CH34TP1FN4NC | 46 | Chủ Nhật | 25/05/2025 | Trắc nghiệm trực tuyến trên LMS | 12g30  | BOX-03 (23) ; BOX-04 (23) | O      | Đinh Thị Thu Hồng (001168) |